

Bản án số: 31/2024/HS - ST

Ngày: 29 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

Ông Lê Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa:

Bà Lê Thị Thu - Là Thư ký Tòa án nhân

dân huyện Quảng Xương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST - HS ngày 12 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST - HS ngày 15/7/2024 đối với bị cáo:

Ngô Hữu T - sinh ngày 26/8/1976.

Nơi cư trú: phường A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Ngô Hữu T1 và bà Trần Thị G; có vợ là Cao Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Lê Thế A - sinh năm 1979 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Chị Phan Thị T2 - sinh ngày 20/7/1987 (Vợ)

Địa chỉ: xã X, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

- Anh Ngô Hữu C - sinh ngày 01/3/2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: phường A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Anh Nguyễn Đức H1 - sinh ngày 15/01/1979 (Vắng mặt).
Địa chỉ: phường D, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/02/2024, Ngô Hữu T (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô BKS: 61C - 575.48 từ thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương về quê ở Thanh Hóa để ăn tết; trên xe có Cao Thị H - sinh năm 1980; Ngô Hữu C - sinh năm 2002; Ngô Thị Khánh N - sinh năm 2012 (đều trú ở phường A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương) và Cao Trọng V - sinh năm 1985 (trú ở phường P, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương). Đến khoảng 8 giờ 00 phút, cùng ngày T điều khiển xe ô tô BKS: 61C - 575.48 đi trên Quốc lộ 1A; đoạn Km 348 Quốc lộ 1A, xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa ở làn đường dành cho xe cơ giới (giáp làn dành cho xe thô sơ) hướng đi Nam - Bắc; tốc độ khoảng 45km/h. Lúc này do T chạy xe đường dài mệt và buồn ngủ nên không làm chủ tay lái, thiếu chú ý quan sát nên điều khiển đi lệch sang làn đường dành cho xe thô sơ và lề đường phía Đông. Lúc này anh Lê Thế A - sinh năm 1979 (trú ở xã X, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh) và anh Nguyễn Đức H1- sinh năm 1979 (trú ở phường D, thị xã Nghi Sơn) đang đứng sát mép phía đông đường Quốc lộ 1A, T nhìn thấy hai người này liền đánh lái sang bên phải để tránh nhưng không kịp; phía trước bên trái đầu xe ô tô đâm va với anh Lê Thế A rồi lao xuống lề cỏ và cánh đồng ngập nước phía Đông đường Quốc lộ 1A. T và những người trên xe ô tô không có thương tích gì, xuống xe đi lên trên đường thì thấy anh Lê Thế A nằm bất tỉnh ở làn đường dành cho xe thô sơ, đầu chảy máu. Sau đó T cùng anh Hiền đưa anh Lê Thế A đi cấp cứu, đến 13 giờ 15 phút cùng ngày thì anh Lê Thế A chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định là tại Km 348 Quốc lộ 1A, thuộc thôn Ngọc Trà 1, xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương. Là đường hai chiều, có dải phân cách cứng phân chia thành hai chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 9m50, gồm hai làn xe cơ giới và một làn xe thô sơ, mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng; hướng Bắc đi thành phố Thanh Hóa, hướng Nam đi thị xã Nghi Sơn. Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là chiều đường Nam Bắc, phía Đông đường là lề đường rộng 5m và cánh đồng ngập nước, khu vực xảy ra vụ tai nạn không có điểm mở dải phân cách, không có biển báo hiệu đường bộ.

Lấy mép phía Đông đường QL1A nơi xảy ra tại nạn làm mép chuẩn.

Lấy cột mốc Km 348 Quốc lộ 1A làm điểm mốc.

Vị trí phương tiện, dấu vết được phát hiện thể hiện như sau:

Số (1) là vết tì trên lề đường; đất, cỏ, luồn bùn đất tại lề đường phía Đông Quốc lộ 1A, vết có chiều hướng Nam - Bắc, chệch Tây - Đông. Điểm xuất phát cách mép chuẩn là 60cm, điểm kết thúc vết là vị trí lún bùn ở trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 61C - 575.48 cách mép chuẩn là 8,8m.

Số (2) là vị trí xe ô tô BKS: 61C - 575.48 nằm ở khu vực cánh đồng ngập đầu xe hướng Bắc, chệch Đông, đuôi xe hướng Nam, chệch Tây. Trục bánh trước bên trái xe ô tô cách mép chuẩn là 8,5m, trục bánh sau bên trái cách mép chuẩn là 7,8m.

Số (3) là vị trí xe mô tô BKS: 36P1 - 9183 trong tư thế dựng đứng ở mép đường phía Đông Quốc lộ 1A. Đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Bánh trước xe mô tô nằm trên mép chuẩn, Bánh sau xe mô tô nằm trên lề đường cách mép chuẩn là 60cm; cách điểm xuất phát vết (1) là 25m.

Số (4) là vị trí vết máu KT (30 x 20)cm nằm tại làn đường xe thô sơ. Tâm vết máu cách mép chuẩn là 1m; cách trục bánh trước xe mô tô BKS: 36P1 - 9183 là 1,2m.

Từ điểm xuất phát vết (1) đo song song với mép chuẩn về phía Nam được 4m là điểm mốc.

Trên vết tì lún (1) phát hiện 01 (một) cột mốc bê tông bị gãy và một mũ bảo hiểm màu xanh.

Kết quả giám định tử thi:

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 751/GĐPY - PC09 ngày 27/02/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

* Kết quả khám nghiệm: Các vết rách da, xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Đầu, mặt, lưng, hông, hai chân; Vỡ xương chậu; Tụ máu tổ chức dưới da, cơ vùng ngực, bụng, mặt sau xương ức; Máu không đông lẫn máu đông tại: Khoang ngực trái, ở bụng; Gãy cung trước xương sườn 2,3,4,5 bên trái; Dập rách, tụ máu tổ chức phổi trái; Rách cơ hoành trái; Tụ máu mặt trước gan trái; Vỡ lách.

* Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm phương tiện và giám định kỹ thuật hình sự:

Tại bản Kết luận giám định 883/KL - KTHS ngày 05/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS: 61C - 575.48 với xe mô tô BKS: 36P1 - 9183.

2. Va chạm giữa xe ô tô BKS: 61C - 575.48 với nạn nhân Lê Thế A: Không đủ cơ sở xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS: 61C - 575.48 với nạn nhân Lê Thế A.

- Vết tỳ trượt ghi nhận tại mặt trước ngoài bên trái ba - đờ - sóc trước xe ô tô BKS: 61C - 575.48 (ảnh 8 đến 12) phù hợp do va chạm với quần áo và người nạn nhân Lê Thế A tạo nên.

- Tại thời điểm va chạm xe ô tô BKS: 61C - 575.48 có hướng từ thị xã Nghi Sơn đi thành phố Thanh Hóa; không đủ cơ sở xác định chiều hướng chuyển động của anh Lê Thế A.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS: 61C - 575.48 với nạn nhân Lê Thế A nằm sau đầu vết tỳ, lún (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường theo chiều từ thị xã Nghi Sơn đi thành phố Thanh Hóa.

Kết quả giám định nồng độ cồn và ma túy:

Tại các Bản Kết luận giám định số 597,598,599,600/KL - KTHS ngày 15/02/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Trong mẫu máu và nước tiểu của Nguyễn Đức H1, Ngô Hữu T không tìm thấy cồn; không tìm thấy chất ma túy, loại: MDA, MDMA, Ketamine, Methamphetamine, Amphetamine.

Vật chứng:

* Cơ quan CSĐT đã trích xuất camera an ninh tại Công an xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa phần video có liên quan đến vụ án ghi lại vào đĩa CD và trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 1312/KL - KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận “không có dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh” và hoàn trả lại đối tượng giám định lưu vào hồ sơ vụ án.

* 01 xe mô tô BKS: 36P1 - 9183 của chị Phan Thị H2 - sinh năm 1982 ở phường D, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương xác định phương tiện không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chị Phan Thị H2 là chủ sở hữu là đúng quy định.

* 01 xe ô tô Ford Ranger BKS: 61C - 575.48; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 61001490 có giá trị đến hết ngày 31/06/2048; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DB 0546535 đối với xe ô tô BKS: 61C - 575.48; 01 giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo số CT 0366361 đối với xe ô tô BKS: 61C - 575.48 có giá trị đến hết ngày 21/06/2024. Các đồ vật tài liệu này là của Ngô Hữu T, đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương được trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

* 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 790221112700 của Ngô Hữu T có giá trị đến 01/7/2032 được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Chị Phan Thị T2 (vợ của bị hại Lê Thế A) đại diện cho gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần dân sự và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT - VKSQX ngày 11/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố bị cáo Ngô Hữu T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Ngô Hữu T; xử phạt bị cáo Ngô Hữu T từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Việc bồi thường dân sự đã giải quyết xong. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu

khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 03/02/2024, Ngô Hữu T (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô BKS: 61C - 575.48 trên Quốc lộ 1A, đoạn Km 348 Quốc lộ 1A, xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Do buồn ngủ, không làm chủ được tay lái, thiếu chú ý quan sát nên đã điều khiển xe ô tô BKS: 61C-575.48 đi vào làn đường dành cho xe thô sơ phía Đông và đâm va vào anh Lê Thế A đang đứng sát mép phía đông đường Quốc lộ 1A; làm anh Lê Thế A nằm bất tỉnh ở làn đường dành cho xe thô sơ, đầu chảy máu; sau đó được đi cấp cứu nhưng đến 13 giờ 15 phút cùng ngày thì anh Lê Thế A chết. Hậu quả: Anh Lê Thế A chết do đa chấn thương.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo:

Hiện nay tình trạng vi phạm luật giao thông xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Bị cáo Ngô Hữu T điều khiển xe ô tô BKS: 61C-575.48 tham gia giao thông đã thực hiện không đúng các quy định về an T giao thông đường bộ. Do buồn ngủ, không làm chủ được tay lái, thiếu chú ý quan sát nên đã điều khiển xe ô tô BKS: 61C - 575.48 đi vào làn đường dành cho xe thô sơ nên đã đâm va vào anh Lê Thế A đang đứng sát mép phía Đông đường Quốc lộ 1A; làm anh Lê Thế A nằm bất tỉnh ở làn đường dành cho xe thô sơ, đầu chảy máu. Hậu quả gây thiệt hại đến tính mạng của anh Lê Thế A.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông và tính mạng của người khác. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và mong cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội

đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo hưởng án treo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[4] Về dân sự: Việc bồi thường dân sự đã giải quyết xong. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Ngô Hữu T 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 790221112700 mang tên Ngô Hữu T có giá trị đến 01/7/2032.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Hữu T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hữu T 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48(*Bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Về dân sự: Việc bồi thường dân sự đã giải quyết xong, nên không xem xét.

- Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Ngô Hữu T 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 790221112700 mang tên Ngô Hữu T có giá trị đến 01/7/2032.

- Án phí: Bị cáo Ngô Hữu T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

